TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **511**/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 21 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 481/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị H, sinh năm 1989; HKTT: số 17 ngõ 205 BM, phường CD, quận HBT, thành phố HN. Hiện trú tại: Chung cư CT1, khu nhà ở BTLTĐ, phường YN, quận HĐ, thành phố HN.

- **Bị đơn:** Anh Đào Anh T, sinh năm 1986; HKTT: số 17 ngõ 205 BM, phường CD, quận HBT, thành phố HN. Hiện trú tại: Chung cư CT1, khu nhà ở BTLTĐ, phường YN, quận HĐ, thành phố HN.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trương Thị H và anh Đào Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự chị Trương Thị H và anh Đào Anh T, cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh T xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Đào Minh Q, sinh ngày 12/5/2015 và cháu Đào Minh N, sinh ngày 21/12/2018, hiện các cháu phát triển khoẻ bình thường. Sau ly hôn, giao cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Minh Q, sinh ngày 12/5/2015, giao cho anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là cháu Đào Minh N, sinh ngày 21/12/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được cản trở.

Về tài sản chung: chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

Về công nợ chung: chị H và anh T xác nhận không có công nợ chung và không yêu cầu Tòa giải quyết, nên tòa không xem xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 150.000đ , được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003584 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Hoàn trả chị Huyền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Tưởng Thị Huyền